

Số: 936/QĐ-CT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành quy trình quản lý thông báo phát hành hoá đơn qua mạng Internet tại Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh**

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài Chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 2 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính;

Căn cứ Thông tư số 180/2010/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực Thuế;

Căn cứ Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

Căn cứ tờ trình về quy trình nhận thông báo phát hành hoá đơn qua mạng Internet ngày 26/3/2012 của phòng Quản lý ấn chỉ,

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình quản lý thông báo phát hành hoá đơn qua mạng Internet tại Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng: Tổ chức cán bộ, Hành chính - Lưu trữ; Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục Thuế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./MMV.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BLD Cục Thuế;
- Tổng cục Thuế;
- Lưu: HC-LT, TCCB.

157659



**QUY TRÌNH**  
**QUẢN LÝ THÔNG BÁO PHÁT HÀNH HOÁ ĐƠN**  
**QUA MẠNG INTERNET TẠI CỤC THUẾ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 956/QĐ-CT ngày 30 tháng 3 năm 2012 của  
Cục trưởng Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích**

Phục vụ công tác quản lý về hóa đơn khi người nộp thuế gửi thông báo phát hành hoá đơn qua Internet đến cơ quan Thuế theo qui định của pháp luật.

Kiểm soát người nộp thuế đã đăng ký kê khai thuế qua mạng Internet thực hiện các thủ tục hành chính về thông báo phát hành hóa đơn qua mạng Internet.

Giám sát được công chức thuế, cơ quan thuế thực thi nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định về quản lý phát hành hoá đơn của Người nộp thuế đã thực hiện kê khai thuế qua mạng Internet.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh**

Quy trình này áp dụng đối với việc tiếp nhận, hướng dẫn, xử lý thông báo phát hành hoá đơn của người nộp thuế đã đăng ký kê khai thuế qua mạng Internet có sử dụng dịch vụ T-VAN.

**Điều 3. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền tiếp nhận, hướng dẫn, xử lý thông báo phát hành hoá đơn của người nộp thuế đã đăng ký kê khai thuế qua mạng Internet.

2. Người nộp thuế đã đăng ký kê khai thuế qua mạng Internet.

**Điều 4. Giải thích từ ngữ**

1. Lãnh đạo phụ trách là Trưởng phòng Quản lý ấn chỉ hoặc Lãnh đạo Chi cục Thuế do Chi cục trưởng phân công bằng văn bản.

2. Công chức thuế phụ trách là công chức thuộc Phòng quản lý ấn chỉ Cục Thuế hoặc là công chức Đội Quản lý Ấn chỉ thuộc Chi cục Thuế.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG QUY TRÌNH**

#### **Điều 5. Tiếp nhận thông báo phát hành hoá đơn**

Phần mềm quản lý thông báo phát hành hoá đơn tự động nhận thông báo phát hành hoá đơn do người nộp thuế gửi đến cơ quan thuế qua mạng internet theo mẫu TB01/AC kèm theo: bản scan mẫu hóa đơn, quyết định về việc áp dụng hóa đơn tự in (nếu có).

#### **Điều 6. Trách nhiệm của công chức thuế trong tiếp nhận, xử lý thông báo phát hành hoá đơn qua mạng Internet.**

1. Kiểm tra về trạng thái của mã số thuế; chữ ký số do người nộp thuế cung cấp trên công cụ hỗ trợ khai thác thông tin;

2. Kiểm tra nội dung thông báo phát hành hoá đơn theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ và Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định về hoá đơn bán hàng và cung ứng dịch vụ.

a) Trường hợp thông báo phát hành hoá đơn đúng quy định, công chức thuế phụ trách thực hiện:

- Chuyển nội dung thông báo phát hành vào phần mềm ứng dụng NTK;
- Vào phần mềm ứng dụng NTK nhận dữ liệu thông báo phát hành hoá đơn;

- Vào phần mềm ứng dụng quản lý ấn chỉ (QLAC) gửi thông báo phát hành hoá đơn về Tổng cục Thuế.

- Kiểm tra kết quả phản hồi của Tổng cục Thuế vào ngày hôm sau trên phần mềm ứng dụng QLAC, mục tra cứu thông báo phát hành hoá đơn.

- Dùng chữ ký số cá nhân đã được phân quyền để xác nhận và gửi thông báo về việc xác nhận đã nộp thông báo phát hành hoá đơn qua mạng Internet đến người nộp thuế (Mẫu số: 09/TB-PHĐT).

- In thông báo phát hành hoá đơn của người nộp thuế để lưu trữ theo quy định.

b) Trường hợp thông báo phát hành hoá đơn không đúng quy định (thông báo phát hành hoá đơn chưa đúng mẫu; mẫu hoá đơn phát hành kèm theo chưa đủ các tiêu chí quy định; trùng số; trùng ký hiệu; mã số thuế không đúng; chữ ký số không đúng của người có trách nhiệm; tổ chức, cá nhân người nộp thuế thuộc diện tạm đình chỉ sử dụng hoá đơn, bỏ trốn, mất tích....):

- Trong thời hạn 02 ngày (hai ngày) làm việc, công chức thuế phụ trách phải dự thảo thông báo về việc phát hành hoá đơn không đúng quy định (Mẫu số: 09a/TB-PHĐT) chuyển công chức lãnh đạo phụ trách xem xét.

- Công chức lãnh đạo phụ trách chấp thuận nội dung thông báo, dùng chữ ký số xác nhận và gửi thông báo về việc phát hành hoá đơn không đúng quy định qua mạng Internet đến người nộp thuế.

### **Chương III** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Phòng Quản lý Ấn chỉ; Đội Quản lý Ấn chỉ Chi cục Thuế tiếp nhận, xử lý, trả lời người nộp thuế kết quả thông báo phát hành hoá đơn qua mạng Internet theo quy trình này. Báo cáo kết quả định kỳ theo mẫu đính kèm.

Cập nhật kịp thời các quyết định “Đình chỉ sử dụng hóa đơn” do đơn vị phát hành vào phần mềm ứng dụng quản lý ấn chỉ (QLAC) tại chức năng “Xác minh – Kiểm tra”.

2. Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ; Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ Chi cục Thuế hướng dẫn người nộp thuế thực hiện gửi thông báo phát hành hoá đơn qua mạng Internet.

3. Trung tâm Tích hợp và lưu trữ thông tin người nộp thuế; Đội Kế khai - Kế toán thuế và Tin học Chi cục Thuế cập nhật kịp thời thông tin người nộp thuế đang hoạt động, bỏ trốn, mất tích .....phục vụ kiểm tra trạng thái mã số thuế của người nộp thuế.

4. Phòng Tin học duy trì hệ thống mạng ổn định; tạo công cụ hỗ trợ, hướng dẫn vận hành trong việc khai thác thông tin người nộp thuế phục vụ thông báo phát hành hoá đơn qua mạng Internet.

5. Phòng Kiểm tra thuế; Đội Kiểm tra thuế giám sát, theo dõi tình trạng người nộp thuế để thông báo đến Trung tâm Tích hợp thông tin người nộp thuế; Đội Kế khai - Kế toán thuế và Tin học phục vụ cập nhật, điều chỉnh kịp thời trạng thái của mã số thuế của người nộp thuế.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về phòng Tổ chức cán bộ Cục Thuế để nghiên cứu báo cáo Cục trưởng sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.